TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU PHONG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 04 - 5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hoàng Trọng;
Bà Trần Thị Ngãi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đăng Khoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường Tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST - HS ngày 06 tháng 4 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Văn X, sinh ngày 18 tháng 02 năm 1968, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Hồ Văn N (chết) và bà Dương Thị Th, sinh năm 1924; có vợ là Dương Thị B, sinh năm 1966 và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1990 và nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Bị hại*: Bà Dương Thị T, sinh năm 1950 (chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Lê Văn H *(con trai của bà Dương Thị T),* sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 03 tháng 10 năm 2017, Hồ Văn X (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74 F9 -1768 (dung tích xi lanh107cm^3) chở con trai là Hồ Thành K, sinh ngày 17 tháng 9 năm 2012 lưu thông trên đường ĐH, hướng Ủy ban nhân dân xã Triệu Vân đến Quốc lộ 49 C thuộc địa

phận xã Triệu An để về nhà. Khi qua khỏi nhà ông Dương Văn T ở thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, lúc này trời đã tối, X bật đèn chiếu sáng gần nhưng đèn bị mờ, tầm nhìn bị hạn chế. Xuân điều khiển xe chạy bên phải mép đường theo chiều đi của mình, tốc độ khoảng 20 – 30 km/h thì phát hiện bà Dương Thị T đang đi bộ phía trước bên phải mép đường cùng chiều, cách đầu xe khoảng 1 -2 mét. X không giảm tốc độ hoặc dừng lại một cách an toàn mà đánh lái về bên trái để tránh nhưng không tránh được. Vì vậy, phần tay lái bên phải xe của X va chạm vào phần hông và lưng bên trái của bà T. Bà T, X, cháu K và xe mô tô đều ngã xuống đường. X đỡ cháu K dậy và đi đến chỗ bà T nhìn thấy bà T bất tỉnh. Lúc này, cháu K khóc, chỗ bị tai nạn lại gần một nhà dân có nhiều người đang uống rượu và thấy có một ánh đèn xe chạy đến, X sợ bị đánh nên dựng xe dậy, điều khiển xe chở cháu K về nhà. Sau khi lau vết thương cho cháu K xong, X dự định quay lại hiện trường thì lực lượng Công an huyện Triệu Phong đến yêu cầu X đưa xe đến hiện trường để làm việc. Hậu quả: Bà Dương Thị T bị thương nặng, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị đến ngày 05/10/2018 thì chết.

Tại bản kết luận giám định số 496/KLGĐ – PC54 ngày 17/11/2017 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: "Nguyên nhân chết của bà Dương Thị T: Chấn thương sọ não; cơ chế hình thành dấu vết tổn thương trên cơ thể bà Dương Thị T: Do va chạm với vật tày"

Tại bản kết luận giám định số 535/KLGĐ – PC54 ngày 31/10/2017 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: "Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 74 F9- 1768 với nạn nhân Dương Thị T là: Cụm ghi đông tay cầm bên phải xe mô tô biển kiểm soát 74 F9- 1768 va chạm phù hợp với vết thương phần lưng của nạn nhân Dương Thị T; chiều hướng va chạm là: Xe mô tô biển kiểm soát 74 F9- 1768 tác động phía sau lưng nạn nhân Dương Thị T; vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 74 F9- 1768 với nạn nhân Dương Thị T trên hiện trường là: Khu vực trước dấu vết đánh số (1) (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) trên đường ĐT 42 theo hướng Ủy ban nhân dân xã Triệu Vân đi Quốc lộ 49C".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại cũng trình bày ý kiến: Trong quá trình điều tra, bị cáo Hồ Văn X đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại với tổng số tiền là 50.000.000 đồng nên không yêu cầu gì thêm. Ông H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Công an huyện Triệu Phong đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 74 F9-1768; 01giấy đăng ký xe mô tô mang số 008547 mang tên Hồ Văn X; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Văn X; các mãnh vỡ nhựa màu xanh đen không rõ hình dạng thu tại hiện trường vụ tai nạn.

Tại bản cáo trạng số 03/CT – VKS - HS ngày 03/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố Hồ Văn X về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, 47 khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt: Hồ Văn X từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định; về trách nhiệm dân sự không

giải quyết do các bên đã thỏa thuận; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo Hồ Văn X 01 xe mô tô biển kiểm soát 74 F9-1768; 01giấy đăng ký xe mô tô số 008547 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Văn X; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy các mãnh vỡ nhựa màu xanh đen không rõ hình dạng thu tại hiện trường vụ tai nạn; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn X nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hồ Văn X; về trách nhiệm dân sự thì bị cáo đã bồi thường xong, nay không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 03/10/2017 (trước 00 giờ ngày 01/01/2018) nhưng Tòa án thụ lý vào ngày 06/4/2018 (sau ngày Bộ luật Tố tụng Hình sự có hiệu lực) nên căn cứ vào khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội, Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao để áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 xét xử bị cáo Hồ Văn Xuân.

[2] Hồ Văn X là người có giấy phép lái xe hạng A1 được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp theo đúng quy định tại Điều 59 Luật giao thông đường bộ. Nhưng khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ lại không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn vào ngày 03/10/2017, tại địa phận thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Sau khi gây tai nạn, bị cáo có đến chỗ bà T, dùng tay mình lay bà T dậy nhưng bà T nằm bất động. Thấy vậy, bị cáo dựng xe dậy, chở con về nhà bỏ mặc bà T tại hiện trường. Hậu quả: Làm cho bà Dương Thị T bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị và chết vào ngày 05/3/2018; con trai của bị cáo là Hồ Thành K, ngồi trên xe do bị cáo điều khiển cũng bị xây xát nhẹ. Hành vi nêu trên của Hồ Văn X đã vi phạm vào khoản 18 Điều 8, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; trực tiếp xâm phạm vào trật tự công cộng và đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* với tình tiết định khung tăng

nặng *"...Cố ý không cứu giúp người bị nạn"*, theo điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Cáo trạng số 03/CT – VKS - HS ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị cho rằng bị cáo Hồ Văn X điều khiển phương tiện là xe mô tô khi gây tai nạn là vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Qua nghiên cứu hồ sơ và kết quả xét hỏi tại phiên tòa

Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc Viện kiểm sát cho rằng bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ là không đúng với thực tế vì những lý do như sau: Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn được lập vào ngày 03/10/2017 của Công an huyện Triệu Phong có sự tham gia của Viện kiểm sát thì bị cáo Hồ Văn X là người điều khiển xe mô tô nhưng không vi phạm tốc độ hay khoảng cách giữa các xe với nhau nên không thể nói Hồ Văn X vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ vì: Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định tốc độ và khoảng cách giữa hai xe. Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy chỉ cần buộc lỗi bị cáo vi phạm khoản 18 Điều 8, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 2 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT- BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải là đủ cơ sở để truy tố và xét xử bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng khi điều khiển xe tham gia giao thông lại không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ, tỏ thái độ coi thường pháp luật cũng như quá chủ quan tin vào khả năng xử lý của mình, không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm khi trời tối, tầm nhìn bị hạn chế; nguy hiểm hơn là bị cáo biết đèn xe mô tô của mình điều khiển mờ, không nhìn thấy rõ nhưng vẫn điều khiển xe khi tham gia giao thông. Lẽ ra khi đèn xe mờ, trời tối, tầm nhìn bị hạn chế thì phải chú ý quan sát về phía trước khi điều khiển xe để giảm tốc độ và dừng lại một cách an toàn nhưng bị cáo lại điều khiển xe lách về phía bên trái để vượt lên người đi bộ là bà Dương Thị T đang đi sát mép đường bên phải và gây tai nạn. Hậu quả: Làm bà Dương Thị T bị thương nặng phải cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị và chết vào ngày 05/10/2017; Hồ Thành K là con trai của bị cáo đang còn nhỏ ngồi trên xe máy do bị cáo chở và bản thân bị cáo đều bị xây xát nhẹ. Trong vụ án này, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Sau khi gây tai nạn, bị cáo cố ý bỏ mặc người bị nạn là bà Dương Thị T, không cứu bà T mà lẽ ra bị cáo phải có trách nhiệm áp dụng các biện pháp cần thiết để khắc phục đến mức thấp nhất thiệt hại về người do bị cáo gây ra.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quá trình nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Bố, mẹ bị cáo đều là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên cần áp dụng khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra, bị cáo có quá trình nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; chính quyền địa phương xã Triệu An xác nhận bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo là lao động chính trong gia đình và đề nghị Tòa

án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; số tiền bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại cũng phải vay tại ngân hàng nên cần xem xét chiếu cố cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt cũng như áp dụng biện pháp chấp hành hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới khung hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Hồ Văn X đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp cho cháu Hồ Thành K là bà Dương Thị B có bản khai: Cháu Hồ Thành K, sinh ngày 17 tháng 9 năm 2012 là người ngồi trên xe mô tô do Hồ Văn X điều khiển chỉ bị xây xát nhẹ nên đã có văn bản từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, cháu K chưa đủ 06 tuổi nên Tòa án không đưa cháu K và bà B vào tham gia tố tụng trong vụ án này.

[6] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra Công an huyện Triệu Phong đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 74 F9-1768; 01giấy đăng ký xe mô tô số 008547 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Văn X. Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là tài sản và giấy tờ thuộc quyền quản lý, sử dụng của bị cáo và bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe nên cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo. Riêng đối với các mãnh vỡ nhựa màu xanh đen không rõ hình dạng thu tại hiện trường vụ tai nạn không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn X phạm tội ***"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".***

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Hồ Văn X 30 *(ba mươi)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 *(sáu mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hồ Văn X cho Ủy ban nhân dân xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án

treo đến cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo Hồ Văn Xuân 01 xe mô tô biển kiểm soát 74 F9-1768; 01giấy đăng ký xe mô tô số 008547 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Văn X.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy các mãnh vỡ nhựa màu xanh đen không rõ hình dạng thu tại hiện trường vụ tai nạn.

(Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của các vật chứng trên được thể hiện theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 04 tháng 4 năm 2018 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hồ Văn Xuân phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị**;**
- VKSND huyện Triệu Phong;
- CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư .

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**